TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2019/HS-ST
Ngày 12-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Quang Xẹt.

2/ Ông Bùi Duy Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Toà án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá T - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã TU xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 183/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Đức Th, sinh năm 1987 tại: Hà Nội; thường trú: Thôn 6, xã M, huyện B, Th phố Hà Nội; tạm trú: ấp T, xã Đ, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương; nghề ngK: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Quang X, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1967; bị cáo có vợ tên Trương Hồng Q, sinh năm 1993; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, người nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 22-4-2019, có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 23-4-2019 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã TU từ ngày 23-4-2019 đến ngày 02-5-2019 thì bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Việt P, sinh năm 1999 tại: Cần Thơ; thường trú: Khu vực Tr, phường L, quận M, Th phố Cần Thơ; tạm trú: ấp T, xã Đ, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương; nghề ngK: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh;

giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 26-9-2016 bị Toà án nhân dân thị xã TU xử phạt 07 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 127/2016/HSST, bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 04-01-2017, bị cáo chấp hành xong việc nộp án phí và số tiền thu lợi bất chính ngày 07-11-2016.

Ngày 22-4-2019, có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt quả tang và bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã TU từ ngày 23-4-2019 đến ngày 02-5-2019 thì bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Kim M, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp 3, xã K, huyện H, tỉnh Long An; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Phương Th, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Đức Th và Trần Việt P có mối quan hệ là bạn với nhau, cả hai đều là đối tượng sử dụng ma túy.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22-4-2019, Th điện X cho P rủ P góp mỗi người 300.000 đồng mua ma túy về sử dụng, P đồng ý. Do không có tiền nên P nói với Th bỏ tiền ra mua ma túy trước, khi nào P có tiền sẽ trả lại sau, thì Th đồng ý. Lúc này, Th điện X bằng facebook cho một đối tượng tên Tê (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá là 600.000 đồng, Tê hỏi Th đang ở đâu, thì Th nói đang ở gần Trường tiểu học U thuộc khu phố 7, phường U , thị xã TU, tỉnh Bình Dương và kêu Th đứng đó chờ. Khoảng 05 phút sau có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) chạy xe mô tô hiệu Winner màu trắng xanh (không rõ biển số) đến, Th đưa cho người thanh niên 600.000 đồng, người này đưa lại cho Th 02 bịch ma túy được đựng trong vỏ hộp thuốc lá hiệu Jet, Th cất giữ hộp thuốc Jet do Tê đưa để trong túi quần rồi đi đến phòng trọ của P ở ấp T, xã Đ, huyện Bắc TU, tỉnh Bình Dương để cùng P sử dụng ma túy. Sau khi cả hai sử dụng hết 01 bịch ma túy, Th đưa cho P cất giữ 01 bịch ma túy đá còn lại để cả hai cùng sử dụng sau, P cất giấu bịch ma túy trong túi quần đang mặc phía trước bên phải. Đến 22 giờ 00 phút cùng ngày, P điều khiển mô tô biển số 62T1-105.09 đi đến khu vực chợ TU thuộc khu phố 7, phường U. Khi đi đến đoạn đường ĐT747 thuộc khu phố 7, phường U, thị xã TU, thì bị lực lượng Công an phường U phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU tiến hành tuần tra trên địa bàn phường U phát hiện P có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, P lấy trong túi quần phía trước bên phải của P đang mặc có 01 bịt nylon chứa chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ tuần tra. P khai nhận đây là ma túy đá mà P và Th góp tiền mua để sử

dụng chung nên đã tiến hành niêm P bịch ma túy nói trên và đưa P về trụ sở Công an phường Ulập biên bản bắt người quả tang và thu giữ:

- 01 (Một) bịch nylon hàn kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (Một) xe mô tô biển số 62T1-105.09;

Sau đó, Công an phường U lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao P cùng hồ sơ và vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU thụ lý theo thẩm quyền.

Trên cơ sở lời khai của P, ngày 23-4-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU ban hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đoàn Đức Th để tiến hành điều tra và thu giữ: 01 bịch nylon hàn kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 337/MT-PC54 ngày 29-4-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Trần Việt P là ma túy, có khối lượng 0,1435 gam, loại Methamphetamine.

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Đoàn Đức Th không phải là tiền chất và ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính Phủ, có khối lượng 9,0802 gam.

Xe môtô nhãn hiệu biển số 62T1-105.09 do bà Bùi Thị Kim M đứng tên đăng ký chủ sở hữu), bà M khai đã bán cho người khác sử dụng nhưng không nhớ rõ là ai. Th khai mua lại của người thanh niên vào năm 2018 với giá 2.000.000 đồng, sau đó Th đưa cho P mượn sử dụng. Ngày 22-4-2019, P cất giấu ma túy trong người rồi điều khiển xe này đến chợ TU và bị tạm giữ. Kết quả xác minh tại Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bình Dương (PC02) xác định xe mô tô này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU đã ban hành thông báo tìm chủ sở hữu xe này gửi Đài phát thanh – Truyền hình tỉnh Bình Dương và Đài phát thanh thị xã TU nhưng không có kết quả.

Cáo trạng số 186/CT-VKSTU ngày 10-10-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Đoàn Đức Th và Trần Việt P tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Đoàn Đức Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Việt P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm P ký hiệu 337/PC09-M1, có chữ ký người bị bắt Trần Việt P, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Đoàn Đức Th, cán bộ niêm P Dương Hữu K, thiếu tá Ngô Hồng P (phó công an phường), dấu mộc đỏ của Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Methamphetamine theo kết luận định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 bì thư đã được niêm P ký hiệu 337/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Đoàn Đức Th, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Trần Việt P, cán bộ niêm P Dương Hữu K, Thiếu tá Ngô Hồng P (Phó Công an phường), dấu đỏ của Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng không phải là ma túy theo kết luận giám định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tịch thu sung quỹ nhà nước xe môtô biển số 62T1-105.09.

Tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Đức Th, Trần Việt P đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Đức Th, Trần Việt P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22-4-2019, tại khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã TU, tỉnh Bình Dương, Đoàn Đức Th và Trần Việt P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1435 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của

Đoàn Đức Th, Trần Việt P đã đủ yếu tố cấu Th tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Đoàn Đức Th có nhân thân tốt.

[5] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo Đoàn Đức Th là người rủ rê, trực tiếp đi mua ma túy. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét căn cứ tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Th có cha là ông Đoàn Quang X là người có công với đất nước nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi mà mỗi bị cáo đã thực hiện.

[9] Đối với đối tượng tên Tê (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đoàn Đức Th ở khu vực thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã TU, tỉnh Bình Dương vào ngày 22-4-2019. Do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU chưa có căn cứ để xử lý, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau, là phù hợp.

[10]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[10.1] Đối với 01 (một) bì thư niêm P ký hiệu 337/PC09-M1, có chữ ký người bị bắt Trần Việt P, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Đoàn Đức Th, cán bộ niêm P Dương Hữu K, thiếu tá Ngô Hồng P (phó công an phường), dấu mộc đỏ của Công an phường U, thị xã TU, bên trong có chứa Methamphetamine theo kết luận định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 bì thư đã được niêm P ký hiệu 337/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Đoàn Đức Th, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Trần Việt P, cán bộ niêm P Dương Hữu K, Thiếu tá Ngô Hồng P (Phó Công an phường), dấu đỏ của Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng không phải là ma túy theo kết luận giám định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương không là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[10.3] Đối với xe môtô biển số 62T1-105.09 bị cáo P sử dụng thực hiện tội phạm không có giấy tờ chứng minh chủ sở hữu nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Đức Th, Trần Việt P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Đoàn Đức Th 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-4-2019.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Việt P 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23-4-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm P ký hiệu 337/PC09-M1, có chữ ký người bị bắt Trần Việt P, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Đoàn Đức Th, cán bộ niêm P Dương Hữu K, thiếu tá Ngô Hồng P (phó công an phường), dấu mộc đỏ của Công an phường Uyên Hưng, thị xã TU, bên trong có chứa Methamphetamine theo kết luận định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 bì thư đã được niêm P ký hiệu 337/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Đoàn Đức Th, người chứng kiến Nguyễn Phương Th, Trần Việt P, cán bộ niêm P Dương Hữu K, Thiếu tá Ngô Hồng P (Phó Công an phường), dấu đỏ của Công an phường U, thị xã TU, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng không

phải là ma túy theo kết luận giám định số 337/MT-PC09 ngày 29-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

2.2 Tịch thu sung quỹ nhà nước xe môtô biển số 62T1-105.09 màu xanh; số máy: Không, số khung RRSWCH7RS61-004960, xe không kính chiếu hậu, không bửng chắn gió, không hộp chắn xích.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10-10-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đoàn Đức Th, Trần Việt P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Võ Thành Hiệp